

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 108 /2017/QĐST-HNGĐ

K, ngày 22 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2017 /TLST/HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn dân sự: Chị **Bùi Thị Kim H** Sinh năm 1985. Địa chỉ: Xóm Đ, S, huyện K, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn dân sự: Anh **Bùi Văn C** Sinh năm 1983. Địa chỉ: Xóm Đồi Bồi, xã Sào Báy, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh **Bùi Văn C** Sinh năm 1983 và Chị **Bùi Thị Kim H** Sinh năm 1985. Đều trú tại: Xóm Đ, S, huyện K, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ vợ chồng:** Anh Bùi Văn C và chị Bùi Thị Kim H thuận tình ly hôn.
- **Về con chung:** Chị Bùi Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con: Bùi Nhật H, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2010. Anh Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi con chung với chị Bùi Thị Kim H 1.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 9 năm 2017 cho

đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn Cđược quyền đi lại thăm con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Kim Hvà bị đơn anh Bùi Văn Ctự nguyện thỏa thuận: Chị Bùi Thị Kim Hđược sở hữu và sử dụng 01 gian nhà cấp IV diện tích 24m², 01 nhà ở 2 tầng (tầng 1 xây xong, tầng 2 xây dở dang) và tài sản đồ dùng chung trong nhà hiện có nằm trên thửa đất số 109, tờ bản đồ 07, tại: Xóm Đ, S, huyện K, tỉnh Hòa Bình của ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị L (là bố mẹ đẻ chị Hạnh)

Nguyên đơn Bùi Thị Kim Hphải thanh toán tiền chênh lệch tài sản cho bị đơn anh Bùi Văn C60.000.000 triệu đồng. Bị đơn anh Bùi Văn Cđồng ý giao toàn bộ tài sản chung của vợ chồng hiện có như trên cho nguyên đơn chị Bùi Thị Kim Hvà đồng ý nhận tiền chênh lệch tài sản từ nguyên đơn chị Bùi Thị Kim Hlà 60.000.000 triệu đồng.

- Về công nợ: Nguyên đơn Bùi Thị Kim Hvà bị đơn anh Bùi Văn Ccó công nợ chung nhưng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết, không yêu cầu tham gia tố tụng, nhưng nguyên đơn Bùi Thị Kim Htự nguyện trả nợ ngân hàng và tiền nợ của ông Bùi Văn B và bà Bùi Thị Lương. Bị đơn đồng ý yêu cầu của nguyên đơn và không liên quan gì đến công nợ.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Kim Htự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0002720, ngày 31/3/2017, tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện K

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Hòa Bình
- Viện kiểm sát nhân dân huyện K
- Chi cục THA dân sự huyện K
- UBND xã Sào Báy, huyện K
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thành

